

Số: /KL-TTT

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 8 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc thực hiện Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 19/4/2018
của Chủ tịch UBND tỉnh trên địa bàn huyện Sơn Tịnh

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010; Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Xét báo cáo kết quả thanh tra việc thực hiện Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 19/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi trên địa bàn huyện Sơn Tịnh (*sau đây viết tắt là Chỉ thị 09*) tại Báo cáo số 04/BC-ĐTTr ngày 24/6/2021 của Trưởng đoàn thanh tra được thành lập tại Quyết định số 175/QĐ-TTT ngày 13/11/2020 và Quyết định số 25/QĐ-TTT ngày 23/3/2021 của Chánh thanh tra tỉnh Quảng Ngãi; các báo cáo giải trình của các cơ quan liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THANH TRA

1. Huyện Sơn Tịnh có 11 đơn vị hành chính cấp xã. Tổng diện tích tự nhiên là 24.386,15ha, trong đó: đất nông nghiệp là 19.312,85ha (*chiếm 79,2% tổng diện tích tự nhiên*); đất phi nông nghiệp là 4.948,76 ha (*chiếm 20,29% tổng diện tích tự nhiên*); đất chưa sử dụng là 124,54ha (*chiếm 0,51% tổng diện tích tự nhiên*).

2. UBND huyện Sơn Tịnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 09; tổ chức lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng theo Hướng dẫn số 3869/HD-STNMT ngày 22/8/2018 và sau đó được thay thế bởi Hướng dẫn kỹ thuật số 2704/HDKT-STNMT ngày 06/8/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh (*sau đây viết tắt là Hướng dẫn số 2704*).

Kết quả thực hiện đã giúp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng quỹ đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng; khắc phục dần những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong việc quản lý, sử dụng quỹ đất này.

II. KẾT LUẬN CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THANH TRA

1. Việc chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 09 thuộc trách nhiệm của UBND huyện:

Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh đã ban hành Công văn số 1099/UBND-TNMT ngày 16/5/2018 chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung về tăng cường quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp

xã quản lý, sử dụng; thành lập Ban chỉ đạo¹ thực hiện rà soát, kiểm tra việc lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất sản xuất nông nghiệp khác do UBND các xã quản lý, sử dụng trên địa bàn huyện Sơn Tịnh, đồng thời ban hành Kế hoạch² rà soát, tổng hợp, lập hồ sơ hệ thống quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND các xã quản lý, sử dụng trên địa bàn huyện được kết hợp thực hiện theo các bước và sử dụng số liệu, kết quả của dự án Đo đạc, lập bản đồ địa chính; chỉnh lý hồ sơ địa chính; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn huyện.

Trưởng Ban chỉ đạo của huyện đã chủ trì tổ chức nhiều cuộc họp trực báo với các thành viên của Ban để đôn đốc tiến độ thực hiện và xử lý các vấn đề liên quan đến việc rà soát, tổng hợp, lập hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND các xã quản lý, sử dụng trên địa bàn, đồng thời ban hành nhiều văn bản³ chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã và các phòng, ban liên quan để thực hiện Chỉ thị số 09 theo quy định. Tuy nhiên, Ban chỉ đạo chưa xây dựng Quy chế hoạt động để làm cơ sở thực hiện. Qua thanh tra nhận thấy trong hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường không có hướng dẫn về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo cấp huyện, tuy nhiên do không có quy chế nên dẫn đến thiếu căn cứ cho việc áp dụng trình tự, thủ tục trong giải quyết công việc của Ban chỉ đạo, không có phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên... ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả, chất lượng công việc của Ban chỉ đạo.

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo huyện đã tham mưu UBND huyện đã tổ chức các cuộc họp trực báo để nắm tình hình kết quả triển khai thực hiện của UBND các xã và kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện. Đồng thời, Phòng cũng đã chủ trì, phối hợp với tổ công tác được thành lập theo Quyết định số 116/QĐ-STNMT ngày 29/5/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện các nội dung tại Mục II của Kế hoạch phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND huyện Sơn Tịnh về thực hiện lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn huyện; tổng hợp báo cáo những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để được Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến⁴ xử lý liên quan đến các trường hợp công nhận nguồn gốc, loại

¹ Tại Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 19/9/2018; Được kiện toàn tại các Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 và Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 03/3/2021 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh.

² Số 2332/KH-UBND ngày 20/9/2018;

³ Công văn số 1099/UBND-TNMT ngày 16/5/2018; Công văn số 2751/UBND-TNMT ngày 24/12/2019; Thông báo số 10/TB-UBND ngày 21/01/2020; Công văn số 228/UBND-TNMT ngày 18/02/2020; Thông báo số 59/TB-UBND ngày 18/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận của đồng chí Phạm Đông - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; Công văn số 894/UBND-TNMT ngày 26/5/2020; Công văn số 1118/UBND-TNMT ngày 29/6/2020; Kế hoạch phối hợp ngày 16/7/2020 giữa UBND huyện với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh về thực hiện lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn huyện (theo Chỉ thị số 09); Công văn số 1278/UBND-TNMT ngày 21/7/2020; Công văn số 1546/UBND-TNMT ngày 26/8/2020; Thông báo số 809/TB-UBND ngày 29/9/2020 về kết luận của đồng chí Phạm Đông – Phó Chủ tịch UBND huyện; Công văn số 1811/UBND-TNMT ngày 09/10/2020; Công văn số 1838/UBND-TNMT ngày 13/10/2020.

⁴ Thông báo số 4357/TB-STNMT ngày 16/11/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thực hiện công tác đăng ký đất đai; xét duyệt, thẩm tra hồ sơ cấp GCNQSD đất và kết quả thực hiện Chỉ thị số 09; Công văn số 5066/STNMT-QLĐĐ ngày 24/12/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

đất, chủ sử dụng đất làm cơ sở bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mà đất có nguồn gốc thuộc đất UBND xã quản lý; căn cứ xác định đất công ích, đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý dựa trên cơ sở hồ sơ địa chính đã lập trước đây... Tuy nhiên Phòng không chủ động tham mưu đề xuất ban hành Quy chế hoạt động, chậm đề xuất giải pháp hiệu quả để thúc đẩy việc thực hiện trên địa bàn, dẫn đến chậm hoàn thành Chỉ thị 09 theo yêu cầu của UBND tỉnh.

Đối với 04 xã được thanh tra⁵ đều đã thành lập Tổ công tác, kiện toàn Tổ công tác để thực hiện rà soát, kiểm tra việc lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng theo đúng hướng dẫn, việc thành lập, kiện toàn các Tổ công tác cơ bản đảm bảo về số lượng, thành phần, chức danh và chuyên môn nghiệp vụ của thành viên nhưng về thời gian thành lập còn chậm trễ, chưa kịp thời. Qua kiểm tra cho thấy các Tổ công tác phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, xây dựng kế hoạch hoạt động để chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ. Theo báo cáo của UBND các xã Tổ trưởng các Tổ công tác chỉ đạo trực tiếp hoạt động của Tổ và báo cáo tiến độ thực hiện Chỉ thị 09 thông qua các cuộc họp của UBND cấp xã, tuy nhiên qua xem xét các biên bản họp của UBND xã cho thấy không có nội dung này, không có hồ sơ lưu trữ về quá trình chỉ đạo, điều hành và hoạt động của Tổ; việc thông báo công khai các kế hoạch họp dân để nhân dân biết, phối hợp thực hiện chưa đầy đủ theo Hướng dẫn số 2704.

Từ năm 2018 đến nay, UBND huyện đã tiến hành 03 cuộc thanh tra⁶, qua đó đã phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các tồn tại, sai phạm trong quản lý, sử dụng quỹ đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND xã quản lý.

2. Việc lập Đề cương, nhiệm vụ và xây dựng dự toán lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn; việc bố trí và sử dụng kinh phí ngân sách địa phương để thực hiện.

Trên cơ sở Hướng dẫn số 3869, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 2332/KH-UBND ngày 20/9/2018 về việc thực hiện rà soát, kiểm tra việc lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng. Cách thức thực hiện là kết hợp theo các bước và sử dụng số liệu, kết quả của dự án: Đo đạc, lập bản đồ địa chính; chỉnh lý hồ sơ địa chính; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn huyện Sơn Tịnh. Kinh phí từ ngân sách tỉnh, do Sở Tài nguyên và Môi trường làm chủ đầu tư.

Quá trình thực hiện có phát sinh khối lượng ngoài dự án do Sở làm chủ đầu tư, UBND huyện đã kịp thời xử lý các thủ tục để bố trí kinh phí cho các đơn vị tư vấn thực hiện lập hệ thống hồ sơ quản lý đất công ích và đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng theo Chỉ thị số 09.

3. Kết quả lập hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng theo Hướng dẫn số 2704

⁵ Tịnh Đông, Tịnh Bắc, Tịnh Minh, Tịnh Sơn.

⁶ Xã Tịnh Đông, Tịnh Bắc và Tịnh Sơn.

3.1. Đối với việc thu thập, đánh giá hồ sơ, tài liệu

Việc thu thập thông tin, tài liệu đã được thực hiện cơ bản đúng quy định, theo Hướng dẫn 2704. Tuy nhiên do tồn tại lịch sử để lại nên hồ sơ tài liệu thu thập được không đầy đủ, toàn diện (*Bản đồ 299/TTg và lập năm 1993 chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt, sổ mục kê không ghi ngày tháng năm...*). Thêm vào đó, đặc thù của huyện Sơn Tịnh là thực hiện Chỉ thị 09 lồng ghép với thực hiện Dự án đo đạc bản đồ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định số 2457/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi do đó các xã tổng hợp, báo cáo chung cho Dự án chứ không gửi báo cáo kết quả thu thập thông tin, tài liệu riêng cho Phòng Tài nguyên và Môi trường theo dõi, tổng hợp.

3.2. Đối với công tác đo đạc bổ sung, chỉnh lý biến động bản đồ.

Theo báo cáo của Phòng Tài nguyên và Môi trường thì đến nay đã hoàn thành việc rà soát, kiểm tra, chỉnh lý thực địa; biên tập, chỉnh lý, phun màu ký hiệu đất công ích, đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý theo Hướng dẫn 2704 đối với 11/11 xã. Tuy nhiên, qua kiểm tra thực tế tại 04 xã cho thấy: việc biên tập các thửa đất nông nghiệp do UBND cấp xã quản lý, sử dụng đã được đơn vị tư vấn thực hiện nhưng sản phẩm là các bản đồ địa chính theo Phụ lục số 01 còn ở dạng tập tin số hóa, chưa xuất thành các sản phẩm theo Hướng dẫn 2704. Việc kiểm tra, nghiệm thu theo quy định tại Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định, và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai vẫn chưa thực hiện. Nguyên nhân chậm trễ là do các sản phẩm đang thực hiện dở dang, chưa hoàn thành.

3.3. Đối với công tác kê khai đăng ký, xét duyệt hồ sơ.

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu do UBND các xã cung cấp đã xác định khối lượng cần thực hiện thống kê, rà soát trên địa bàn huyện Sơn Tịnh, có 34.708 thửa/ 2.839,37 ha (*đất công ích: 13.336 thửa/ 1.136,63 ha; đất nông nghiệp khác: 21.372 thửa/ 1.702,74 ha*); đã hoàn thành việc họp khu dân cư và tổ chức kê khai đăng ký, xét duyệt hồ sơ. Tuy nhiên, do nhân lực không đảm bảo và phải thực hiện cùng lúc với Dự án đo đạc bản đồ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên Phòng Tài nguyên và Môi trường đã không cử đại diện để tham dự họp theo đúng Hướng dẫn 2704.

Tính đến thời điểm thanh tra, 11 xã đã hoàn thành việc kê khai đăng ký với khối lượng đất công ích: 13.336 thửa/1.136,63 ha; đất UBND xã quản lý: 21.372 thửa/1.702,74 ha. Phòng Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh – Chi nhánh huyện Sơn Tịnh, UBND các xã và đơn vị tư vấn đã thẩm định xong và niêm yết công khai tại 08⁷ xã với kết quả: Đất công ích: 13.149 thửa/ 1.111,4 ha; đất UBND xã quản lý: 17.785 thửa/1.743,69 ha, đã kết thúc niêm yết công khai đối với 06/08 xã⁸ và đang thẩm

⁷ Tịnh Thọ, Tịnh Đông, Tịnh Trà, Tịnh Hiệp, Tịnh Bình, Tịnh Bắc, Tịnh Minh và Tịnh Sơn.

⁸ Tịnh Thọ, Tịnh Đông, Tịnh Trà, Tịnh Hiệp, Tịnh Bình và Tịnh Bắc.

định đối với 03⁹ xã. UBND 11 xã đã hoàn thành việc ghi nội dung xác nhận vào Đơn kê khai đăng ký, trước khi trình thẩm định, chưa ghi nội dung thẩm định của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh huyện Sơn Tịnh do thực hiện lồng ghép với Dự án Đo đạc bản đồ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định số 2457/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

3.4. Kết quả thanh tra tại 04 xã trong việc lập hồ sơ quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác:

- Tại UBND xã Tịnh Đông: Có 139 thửa đất thể hiện trong sổ mục kê đất đai đều ghi chủ sử dụng đất là UBND xã và đối chiếu Danh sách thống kê diện tích ruộng đất các loại cây trồng cho thấy 139 thửa đất nêu trên không được cân đối cho nhân dân sản xuất nhưng được UBND xã đã xét, đề nghị cấp GCNQSDĐ cho các hộ dân (*trong đó có 12 thửa đất thuộc quỹ đất công ích, 127 thửa đất nông nghiệp khác do xã quản lý*), không thống kê vào các Phụ lục số 06, 07. Qua xem xét giải trình của UBND xã tại Báo cáo số 83/BC-UBND ngày 07/6/2021 và Báo cáo 138/BC-UBND ngày 09/8/2021 cho thấy trong 139 thửa đất nêu trên, có 127 thửa đất có hồ sơ đã gửi đến Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất – Chi nhánh huyện Sơn Tịnh để đối soát, kiểm tra lại, còn lại 08 thửa đất nông nghiệp khác đã cập nhật vào phụ lục 07, 04 thửa đất do mở đường và làm nương bê tông, hiện UBND xã đang tiếp tục kiểm tra, rà soát, tham mưu UBND huyện xử lý. Qua thanh tra cho thấy quá trình xử lý trước đây cũng như rà soát hiện nay khi thực hiện Chỉ thị 09, UBND xã không kịp thời thống kê, báo cáo và đề xuất các biện pháp xử lý cho UBND huyện là chưa thực hiện đúng trách nhiệm trong quản lý nhà nước về đất đai. Các sai sót nêu trên cần phải được khắc phục, chỉnh lý hồ sơ địa chính để đảm bảo tính chính xác của kết quả rà soát, lập hồ sơ quản lý theo Chỉ thị 09 và Hướng dẫn 2704.

- Tại UBND xã Tịnh Bắc: Có 114 thửa đất nông nghiệp khác do UBND xã quản lý đã được cấp GCNQSDĐ cho các hộ gia đình, cá nhân, không đưa vào Phụ lục số 07. Qua xem xét nội dung giải trình của UBND xã Tịnh Bắc tại Báo cáo số 31/BC-UBND ngày 31/3/2021 cho thấy 114 thửa đất trên không thuộc quỹ đất công ích, khi xác lập hồ sơ ban đầu năm 1998 chưa quy chủ được nên Đoàn đo đạc xác lập vào Sổ mục kê là đất do UBND xã quản lý, thực tế các thửa đất này đều được giao cho hộ gia đình, cá nhân sản xuất theo Nghị định 64/CP, nguyên nhân sai sót do lịch sử để lại, dẫn đến lập sổ mục kê không chính xác. UBND xã cần phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý, khắc phục, chỉnh lý hồ sơ địa chính để đảm bảo tính chính xác của kết quả rà soát, lập hồ sơ quản lý theo Chỉ thị 09 và Hướng dẫn 2704.

- Tại UBND xã Tịnh Minh: Có 29 thửa đất do UBND xã quản lý đã được UBND xã xét giao đất cho 13 trường hợp không thu tiền sử dụng đất và 16 trường hợp công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất, thuộc trường hợp giao đất trái thẩm quyền. Việc xét giao đất, đề nghị công nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nông nghiệp do UBND xã quản lý chưa

⁹ Tịnh Hà, Tịnh Giang và Tịnh Phong.

được UBND xã báo cáo và đề xuất các biện pháp xử lý cho UBND huyện là chưa thực hiện đúng trách nhiệm trong quản lý nhà nước về đất đai.

- Tại UBND xã Tịnh Sơn: Đối chiếu với Sổ mục kê đất đai lập năm 1997 thì có 61 thửa đất nông nghiệp do UBND xã quản lý đã được cấp GCNQSDĐ cho các hộ gia đình, cá nhân. Qua xem xét nội dung giải trình của UBND xã cho thấy sai sót này một phần là do lịch sử để lại khi việc quy chủ, lập sổ địa chính, sổ mục kê giai đoạn năm 1997 chưa chính xác với thực tế sử dụng, trong sổ ghi UBND xã quản lý nhưng thực tế người dân khai hoang, đất có nguồn gốc ông bà để lại, trực tiếp canh tác sản xuất ổn định lâu dài; trong số 61 thửa này, có 03 thửa chưa được cấp GCNQSDĐ do UBND xã thống kê sai, báo cáo nhầm; 43 thửa được giao đất và cấp GCNQSDĐ theo Nghị định 64/CP; 03 thửa ở trong vùng sạt lở bờ sông Trà Khúc, được di dời bố trí đất ở; 12 thửa UBND xã giao đất để xây dựng nhà ở trái thẩm quyền trước ngày 01/7/2004 cho một số đối tượng chính sách chưa có đất ở (đến nay còn lại 10 thửa, 2 thửa đã thu hồi đất). Tuy nhiên trong quá trình xử lý trước đây cũng như rà soát hiện nay khi thực hiện Chỉ thị 09, UBND xã không thống kê, báo cáo và đề xuất các biện pháp xử lý cho UBND huyện là chưa thực hiện đúng trách nhiệm trong quản lý nhà nước về đất đai. Các sai sót nêu trên cần phải được khắc phục, chỉnh lý hồ sơ địa chính để đảm bảo tính chính xác của kết quả rà soát, lập hồ sơ quản lý theo Chỉ thị 09 và Hướng dẫn 2704.

4. Việc xây dựng phương án dồn điền, đổi thửa để tạo quỹ đất tập trung:

Qua thanh tra tại 04 xã, cho thấy các địa phương chưa xây dựng phương án dồn điền, đổi thửa đối với quỹ đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND xã quản lý, sử dụng để tạo thành quỹ đất tập trung để kêu gọi đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Nguyên nhân là do hậu quả lịch sử quản lý đất đai, khi thực hiện Nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ, các xã để lại quỹ đất công ích có diện tích manh mún, nhỏ lẻ, nằm phân tán; trong khi đó công tác dồn điền, đổi thửa hiện nay chỉ tập trung ở những vùng thuận lợi, liên vùng để tạo ra cánh đồng lớn nên diện tích đất công ích để lại không được đưa vào vùng quy hoạch để dồn điền đổi thửa.

5. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thu được từ việc cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích đất công ích:

Qua thanh tra tại 04 xã cho thấy các xã cơ bản tuân thủ theo đúng Điều 132 Luật Đất đai. Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại:

- Cả 04 đơn vị ký kết hợp đồng cho thuê đất công ích với hộ gia đình, cá nhân chưa đúng mẫu theo Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Vẫn còn tình trạng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân canh tác, sản xuất trên các thửa đất công ích nhưng chưa được UBND xã ký kết hợp đồng cho thuê đất hoặc đã ký kết hợp đồng cho thuê nhưng hết thời hạn cho thuê thì chưa ký lại kịp thời (Tịnh Minh, Tịnh Sơn).

- Tại cả 04 đơn vị còn đề xảy ra tình trạng cho mượn, cho thuê đất nông nghiệp khác do UBND xã quản lý nhưng không làm đầy đủ các thủ tục cho thuê theo quy định tại Điều 59 Luật Đất đai.

III. NGUYÊN NHÂN VÀ TRÁCH NHIỆM

1. Nguyên nhân:

- Việc quản lý quỹ đất này qua các thời kỳ còn nhiều tồn tại hạn chế do lịch sử để lại, trong thời gian dài chưa được chú trọng quan tâm để có giải pháp khắc phục đúng mức; pháp luật về đất đai thường xuyên thay đổi, quy định về quản lý và cho thuê đất đối với đất nông nghiệp khác do cấp xã quản lý còn có bất cập, chưa sát thực tiễn.

- Trình tự đấu giá cho thuê quỹ đất công ích (*hiện nay UBND tỉnh chỉ đạo áp dụng theo Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT mà Thông tư này chỉ quy định việc cho thuê đất thuộc thẩm quyền đối với cấp huyện, cấp tỉnh*) là khá phức tạp, chưa phù hợp với cấp xã trong thực hiện, số tiền thu được từ việc cho thuê quỹ đất công ích còn ít nên việc đấu giá theo quy định của Luật Đất đai còn nhiều bất cập (*chi phí lập hồ sơ, tổ chức đấu giá... lớn hơn số tiền thu được từ việc cho thuê đất*).

2. Trách nhiệm:

- Ban Chỉ đạo của UBND huyện Sơn Tịnh giai đoạn 2018-2021 và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện chịu trách nhiệm trong việc chậm hoàn thành Chỉ thị 09 trên địa bàn.

- Chủ tịch UBND 04 xã được thanh tra chịu trách nhiệm trong việc chậm trễ thành lập, kiện toàn Tổ công tác xã; lập hồ sơ hệ thống quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý sử dụng chưa tuân theo trình tự của Hướng dẫn 2704; xác lập số liệu, thông tin các thửa đất không chính xác, còn thiếu sót; không tổ chức ký kết hợp đồng cho thuê đất; xét giao đất, đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa đúng quy định, chậm trễ báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý... được nêu cụ thể trong phần kết luận thanh tra.

IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị biện pháp chỉ đạo xử lý thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và các kiến nghị đối với Sở Tài nguyên và Môi trường

Sau khi kết thúc thanh tra toàn diện việc thực hiện Chỉ thị 09 trên địa bàn tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh sẽ tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền và kiến nghị Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở trong thực hiện Chỉ thị 09 trên địa bàn tỉnh.

2. Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh:

2.1. Đối với công tác chỉ đạo, điều hành:

- Tập trung đôn đốc, chỉ đạo chấn chỉnh việc thực hiện của các xã trên địa bàn để đảm bảo hoàn thành Chỉ thị 09 theo đúng thời hạn UBND tỉnh yêu cầu (đã được gia hạn) và đảm bảo chất lượng.

- Chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện của UBND các xã nhằm kịp thời biểu dương, khen thưởng những nơi làm tốt, xử lý nghiêm trách nhiệm những nơi làm chưa tốt để chấn chỉnh.

2.2. Đối với những vi phạm, thiếu sót phát hiện qua thanh tra:

- Chỉ đạo Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện: thường xuyên theo dõi, hỗ trợ, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ theo Chỉ thị 09 đảm bảo tiến độ đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận gia hạn; chủ động, tích cực phối hợp với UBND các xã để xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND huyện xử lý những thửa đất còn vướng mắc, chưa rõ ràng về nguồn gốc đất, còn tranh chấp...; tiếp tục rà soát và cập nhật, điều chỉnh bổ sung định kỳ theo nội dung Thông báo số 151/TB-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh về thông báo kết luận của đồng chí Trần Phước Hiền - Phó Chủ tịch UBND tỉnh về công tác lập hồ sơ hệ thống quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý.

- Chỉ đạo UBND các xã trên địa bàn:

+ Rút kinh nghiệm đối với những sai sót, hạn chế tại 04 xã được nêu trong Kết luận này để tổ chức chấn chỉnh, khắc phục nhằm hình thành hồ sơ quản lý đất nông nghiệp và đất công ích chính xác, khách quan, trung thực, đảm bảo có đủ pháp lý để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn.

+ Kiểm tra, xác minh lại hồ sơ địa chính của các thửa đất nông nghiệp do UBND các xã quản lý, sử dụng để hoàn thiện, bổ sung vào các Phụ lục số 01, 06, 07 theo đúng Hướng dẫn 2704, lập hồ sơ quản lý đất công ích và đất nông nghiệp khác do UBND các xã quản lý, sử dụng theo đúng thực tế.

+ Kiểm tra, rà soát lại các hợp đồng thuê đất đã ký giữa UBND các xã và hộ gia đình, cá nhân theo đúng Mẫu số 04 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Khẩn trương rà soát lại các trường hợp hộ gia đình, cá nhân canh tác, sử dụng đất công ích nhưng chưa được UBND xã cho thuê đất, tiếp tục triển khai đấu giá để ký hợp đồng cho thuê đất theo đúng quy định. Đối với phần đất nông nghiệp khác mà UBND xã quản lý, hiện nay người dân đang canh tác, sử dụng nhưng chưa cho thuê thì thống kê, làm việc với người sử dụng đất để lập hồ sơ thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

+ Đối với 04 xã được thanh tra (*Tĩnh Đông, Tĩnh Bắc, Tĩnh Minh, Tĩnh Sơn*): Tập trung kiểm tra, rà soát, xác minh tất cả các trường hợp đất có nguồn gốc là đất công ích, đất UBND cấp xã quản lý nhưng đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân; phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét, xử lý hoặc báo cáo và đề xuất UBND huyện Sơn Tĩnh xử lý theo thẩm quyền.

2.3. Về xem xét trách nhiệm:

- Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo tổ chức rút kinh nghiệm đối với các thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thuộc trách nhiệm của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện được phân công lĩnh vực này (nếu có) về các nội dung còn tồn tại, hạn chế đã được nêu tại Kết luận này.

- Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo Trường phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND các xã được thanh tra tiến hành kiểm điểm làm rõ trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức có liên quan về những thiếu sót, sai phạm đã nêu trong Kết luận thanh tra để rút kinh nghiệm, đảm bảo không để xảy ra sai sót tương tự.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh tổ chức niêm yết công khai Kết luận này tại đơn vị trong 15 ngày liên tục để công khai theo quy định tại Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ; sao gửi Kết luận thanh tra để gửi đến UBND các xã và các cơ quan liên quan để tổ chức thực hiện.

2. Sau 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra, phải báo cáo kết quả thực hiện Kết luận, kiến nghị cho Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- PCT UBND tỉnh (Trần Phước Hiên);
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Sơn Tịnh;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Phòng NV1, NV3, NV5;
- Lưu: VT, Đoàn thanh tra.

CHÁNH THANH TRA

Trà Thanh Danh